

Số **5590** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **22** tháng 12 năm 2022

V/v vướng mắc trong việc thực hiện tạm hoãn xuất cảnh

Kính gửi:

- Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa;
- Cục Hải quan Tp. Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 8390/HQHP-TXNK của Cục Hải quan TP Hải Phòng và số 1593/HQKH-NV ngày 17/10/2022 của Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa báo cáo vướng mắc về việc thực hiện tạm hoãn xuất cảnh. Vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về đề xuất sửa đổi khoản 1 Điều 66 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14:

Tổng cục Hải quan tiếp thu ý kiến của đơn vị đề nghị cứu sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 66 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 khi Đề án định hướng chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV được thông qua.

2. Về lựa chọn các trường hợp tạm hoãn xuất cảnh:

Tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định: “*Thủ trưởng cơ quan quản lý thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế có thẩm quyền căn cứ tình hình thực tế và công tác quản lý thuế trên địa bàn để quyết định việc **lựa chọn các trường hợp tạm hoãn xuất cảnh** đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.*”

Theo quy định dẫn trên, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ không quy định cụ thể các tiêu chí lựa chọn các trường hợp tạm hoãn xuất cảnh nhằm đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện và phù hợp với thực tiễn tại từng đơn vị. Theo đó, đề nghị Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa và Cục Hải quan Tp. Hải Phòng căn cứ tình hình thực tế và công tác quản lý thuế trên địa bàn để quyết định việc lựa chọn các trường hợp tạm hoãn xuất cảnh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

3. Về áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với trường hợp đã ban hành quyết định khoan nợ:

- Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định: “*Khoanh nợ là việc thực hiện chưa thu nợ tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế và không tính tiền chậm nộp đối với số nợ tiền thuế được khoan nợ.*”

- Khoản 3 Điều 84 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định: “3. Cơ quan quản lý thuế tiếp tục theo dõi các khoản tiền thuế nợ được khoan và phối hợp với các cơ quan có liên quan để thu hồi tiền thuế nợ khi người nộp thuế có khả năng nộp thuế...”;

Theo quy định dẫn trên, trường hợp người nộp thuế được khoan nợ nhưng cơ quan quản lý thuế xác định người nộp thuế có khả năng nộp thuế thì có thể phối hợp với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để thực hiện tạm hoãn xuất cảnh theo quy định.

4. Về Thông báo tạm hoãn xuất cảnh khi doanh nghiệp đã bị thu hồi đăng ký kinh doanh:

4.1. Trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi đăng ký kinh doanh, cơ quan hải quan đã ban hành quyết định khoan nợ: đề nghị Cục Hải quan Tp.Hải Phòng nghiên cứu áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh theo hướng dẫn tại điểm 3 nêu trên.

4.2. Trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi đăng ký kinh doanh, cơ quan hải quan chưa ban hành quyết định khoan nợ, việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh thực hiện như sau:

- Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định:

+ Tại khoản 7 Điều 124 quy định: “*Cá nhân là người đại diện theo pháp luật của người nộp thuế phải hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của doanh nghiệp đang bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế trước khi xuất cảnh và có thể bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh*”.

+ Điểm g khoản 1 Điều 125 quy định một trong các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế: “*Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề*”;

- Khoản 3 Điều 41 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có quy định về tình trạng pháp lý của doanh nghiệp quy định: “Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cưỡng chế về quản lý thuế là tình trạng pháp lý của doanh nghiệp bị Phòng Đăng ký kinh doanh ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế về thực hiện biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp người nộp thuế bị cơ quan quản lý thuế áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đề nghị Cục Hải quan Tp.Hải Phòng xác định cá nhân là người đại diện theo pháp luật của người nộp thuế đang bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế để lựa chọn áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh theo quy định.

5. Về hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh:

- Tại điểm c Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“Trường hợp người nộp thuế đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế thì trong vòng 24 giờ làm việc cơ quan quản lý thuế ban hành văn bản hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh theo Mẫu số 02/XC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này gửi cơ quan quản lý xuất nhập cảnh ...”;

- Tại khoản 12 Điều 3 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định: *“Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế là việc nộp đủ số tiền thuế phải nộp, số tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước”.*

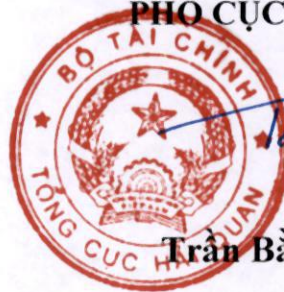
Theo đó, đề nghị các đơn vị nghiên cứu thực hiện hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Về đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 3 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Tổng cục Hải quan tiếp thu ý kiến của đơn vị đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 khi Đề án định hướng chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV được thông qua.

Tổng cục Hải quan trả lời để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT - Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK-Hòa (3b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Bằng Toàn